Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-07-09 16:48:52 +07:00


**VĂN BẢN HỢP NHẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 62/VBHN-TT-BCT

*Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2026*

# THÔNG TƯ
## Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang

Thông tư số 45/2020/TT-BCT ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2022, được sửa đổi, bổ sung/đính chính bởi:

1. Quyết định số 193/QĐ-BCT ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương đính chính các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia ban hành kèm theo Thông tư số 45/2020/TT-BCT, Thông tư số 46/2020/TT-BCT, Thông tư số 47/2020/TT-BCT, Thông tư số 48/2020/TT-BCT, Thông tư số 49/2020/TT-BCT, Thông tư số 50/2020/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2021;

2. Thông tư số 37/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành "Sửa đổi 01:2026 QCVN 01: 2017/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các Amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm Azo trong sản phẩm dệt may"; "Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang"; "Sửa đổi 01:2026 QCVN 08: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn hàm lượng chì trong sơn", có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

*Căn cứ Công ước Minamata về thủy ngân;*

*Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật Hóa chất ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật; Nghị định số 78/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày*

*01 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Thực hiện Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ về việc phê duyệt Hiệp định Minamata về thủy ngân;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hóa chất;*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang.*[1]

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang.

---

[1] Quyết định số 193/QĐ-BCT có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 09/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2004 của Chính phủ về công tác văn thư;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ Công Thương và Cục trưởng Cục Hóa chất,"*

Thông tư số 37/2026/TT-BCT có căn cứ ban hành như sau:

*"Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật số 70/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 78/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 22/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hóa chất;*

*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư ban hành "Sửa đổi 01:2026 QCVN 01: 2017/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các Amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm Azo trong sản phẩm dệt may"; "Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang"; "Sửa đổi 01:2026 QCVN 08: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn hàm lượng chì trong sơn"."*

Ký hiệu QCVN 02A:2020/BCT[2].

**Điều 2.**[3] Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2022.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Cục trưởng Cục Hóa chất có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Chánh Văn phòng Bộ; Cục trưởng Cục Hóa chất; Giám đốc Sở Công Thương các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

---

[2] Số quy chuẩn "QCVN 02:2020/BCT" được đính chính bởi số quy chuẩn "QCVN 02A:2020/BCT" theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 193/QĐ-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2021.

[3] Điều 2, Điều 3 của Quyết định số 193/QĐ-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2021 quy định như sau:

*"**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không tách rời của các Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia được ban hành kèm theo Thông tư số 45/2020/TT-BCT, Thông tư số 46/2020/TT-BCT, Thông tư số 47/2020/TT-BCT, Thông tư số 48/2020/TT-BCT, Thông tư số 49/2020/TT-BCT, Thông tư số 50/2020/TT-BCT.*

***Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Hóa chất, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Công Thương, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./."*

Điều 3, Điều 4, Điều 5 của Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 quy định như sau:

*"**Điều 3. Sửa đổi 01:2026 QCVN 08: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn hàm lượng chì trong sơn***

*Ban hành Sửa đổi 01:2026 QCVN 08: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn hàm lượng chì trong sơn ban hành kèm theo Thông tư số 51/2020/TT-BCT, ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này*

***Điều 4. Hiệu lực thi hành***

*Thông tư này và Sửa đổi 01:2026 QCVN 01: 2017/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các Amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm Azo trong sản phẩm dệt may, Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang, Sửa đổi 01:2026 QCVN 08: 2020/BCT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giới hạn hàm lượng chì trong sơn có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.*

***Điều 5. Tổ chức thực hiện***

*1. Cục trưởng Cục Hóa chất có trách nhiệm tổ chức hướng dẫn và triển khai thực hiện Thông tư này.*

*2. Cục trưởng Cục Hóa chất, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.*

*3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương (qua Cục Hóa chất) để được hướng dẫn hoặc nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./."*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

# QCVN 02A:2020/BCT[4][5]

# QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ HÀM LƯỢNG THỦY NGÂN TRONG ĐÈN HUỲNH QUANG

***National technical regulation on mercury content in fluorescent lamp***

**HÀ NỘI - 2020**

[4] Số quy chuẩn "QCVN 02:2020/BCT" được đính chính bởi số quy chuẩn "QCVN 02A:2020/BCT" theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 193/QĐ-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2021.

[5] QCVN 02A:2020/BCT được sửa đổi theo quy định tại Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

## Lời nói đầu[6]

QCVN 02A:2020/BCT[7] do Tổ soạn thảo xây dựng, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ thẩm định, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành kèm theo Thông tư số: 45/2020/TT-BCT, ngày 21 tháng 12 năm 2020.

[6] Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT có lời nói đầu như sau:

*"**Lời nói đầu***

*Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT sửa đổi, bãi bỏ một số quy định của QCVN 02A:2020/BCT.*

*Sửa đổi QCVN 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT do Tổ soạn thảo Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Sửa đổi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về mức giới hạn hàm lượng Formaldehyt và các Amin thơm chuyển hóa từ thuốc nhuộm Azo trong sản phẩm dệt may, thủy ngân trong đèn huỳnh quang, chì trong sơn biên soạn, Cục Hóa chất trình duyệt, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến, Bộ trưởng Bộ Công Thương thẩm định và ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT- BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026."*

[7] Số quy chuẩn "QCVN 02:2020/BCT" được đính chính bởi số quy chuẩn "QCVN 02A:2020/BCT" theo quy định tại khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 193/QĐ-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2021.

# QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA VỀ HÀM LƯỢNG THỦY NGÂN TRONG ĐÈN HUỲNH QUANG

***National technical regulation on mercury content in fluorescent lamp***

## I. Quy định chung

### 1.[8] Phạm vi điều chỉnh

Quy chuẩn này quy định mức giới hạn hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường Việt Nam.

Danh mục sản phẩm đèn huỳnh quang chịu sự điều chỉnh của Quy chuẩn này được quy định tại Thông tư số 33/2026/TT-BCT ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình, mức độ rủi ro cao thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

### 2.[9] Đối tượng áp dụng

Quy chuẩn này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh đèn huỳnh quang có chứa thủy ngân, các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chuẩn này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

3.1. Mức giới hạn tối đa của thủy ngân là khối lượng tối đa của thủy ngân được phép có trong một bóng đèn huỳnh quang.

3.2. Đèn huỳnh quang là loại đèn thuộc loại thủy ngân áp suất thấp, trong đó phần lớn ánh sáng được phát ra từ một hoặc một số lớp vật liệu phốt pho bị kích thích bởi bức xạ cực tím do phóng điện.

3.3. Đèn huỳnh quang compact (Compact fluorescent lamps - CFLs) là bóng đèn phóng điện trong hơi thủy ngân áp suất thấp có một đầu đèn, có bộ khởi động tích hợp

3.4. Đèn huỳnh quang ống thẳng (Linear fluorescent lamps - LFLs) là loại bóng đèn huỳnh quang ống dài.

---

[8] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản I.1 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

[9] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản I.2 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

3.5. Đèn huỳnh quang ca tốt nguội cho màn hình điện tử (Cold cathode fluorescent lamps for electronic displays - CCFL) là bóng đèn huỳnh quang đường kính nhỏ có ca tốt nguội gắn bên trong bóng đèn, trong đó hầu hết ánh sáng được phát ra bởi kích thích lớp phốt pho phủ trong thành ống phóng điện và được sử dụng để chiếu sáng phông trong màn hình điện tử.

3.6. Đèn huỳnh quang điện cực ngoài cho màn hình điện tử (External electrode fluorescent lamps - EEFL) là bóng đèn huỳnh quang đường kính nhỏ có ca tốt nguội gắn bên ngoài bóng đèn, trong đó hầu hết ánh sáng được phát ra bởi kích thích lớp phốt pho phủ trong thành ống phóng điện và được sử dụng để chiếu sáng phông trong màn hình điện tử.

3.7. IEC (International Electrotechnical Commission) là Ủy ban Kỹ thuật điện quốc tế, được thành lập năm 1906.

**II. Quy định về kỹ thuật**

**1. Tài liệu viện dẫn**

1.1. Công ước Minamata về thủy ngân (Minamata Convention on Mercury), được Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký ngày 11 tháng 10 năm 2013 và có hiệu lực từ ngày 21 tháng 9 năm 2017.

1.2. TCVN 10172:2013 (IEC 62554:2011) Chuẩn bị mẫu để đo mức thủy ngân trong bóng đèn huỳnh quang.

1.3. IEC 62321-4:2017 (Xác định một số chất trong sản phẩm kỹ thuật điện, Phần 4: Thủy ngân trong polyme, kim loại và chất điện tử bằng CV-AAS, CV-AFS, ICP-OES và ICP-MS).

**2. Yêu cầu kỹ thuật**

Giới hạn hàm lượng cho phép của thủy ngân trong đèn huỳnh quang phải đạt các yêu cầu kỹ thuật quy định tại Bảng 1.

**Bảng 1 - Giới hạn hàm lượng thủy ngân trong đèn huỳnh quang**

| STT | Loại đèn huỳnh quang | Mức giới hạn tối đa (mg/bóng) | Phương pháp thử |
|---|---|---|---|
| 1 | Đèn huỳnh quang compact (CFL) dùng cho mục đích chiếu sáng thông thường ≤ 30 W | 5 | IEC 62321-4:2017 |

| | | | |
|---|---|---|---|
| 2 | Đèn huỳnh quang ống thẳng (LFLs) dùng cho mục đích chiếu sáng thông thường | | IEC 62321-4:2017 |
| a | Triband phosphor < 60 W | 5 | |
| b | Halophosphate phosphor ≤ 40 W | 10 | |
| 3 | Đèn huỳnh quang catot nguội và đèn huỳnh quang điện cực bên ngoài (CCFL và EEFL) cho màn hình điện tử | | IEC 62321-4:2017 |
| a | Chiều dài ≤ 500 mm | 3,5 | |
| b | Chiều dài > 500 mm và ≤ 1.500 mm | 5 | |
| c | Chiều dài > 1.500 mm | 13 | |

**3. Phương pháp thử**

3.1. Phương pháp chuẩn bị mẫu thực hiện theo TCVN 10172:2013 - Chuẩn bị mẫu để đo mức thủy ngân trong bóng đèn huỳnh quang.

3.2. Hàm lượng thủy ngân trong bóng đèn huỳnh quang được xác định theo Tiêu chuẩn IEC 62321-4:2017 (Xác định một số chất trong sản phẩm kỹ thuật điện, Phần 4: Thủy ngân trong polyme, kim loại và chất điện tử bằng CV-AAS, CV-AFS, ICP-OES và ICP-MS).

**III. Quy định về quản lý**

**1. Quy định về công bố hợp quy**

1.1. Các loại đèn huỳnh quang có chứa thủy ngân trước khi đưa ra lưu thông trên thị trường Việt Nam phải được công bố hợp quy phù hợp với Quy chuẩn này.

1.2.[10] Việc công bố hợp quy được thực hiện theo Điều 13 Thông tư 14/2026/TT-BKHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật (sau đây gọi tắt là Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN).

**2.[11] Quy định về đánh giá sự phù hợp**

[10] Điểm này được sửa đổi theo quy định tại khoản III.1 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

[11] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản III.2 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2.1. Việc đánh giá sự phù hợp

Hoạt động nhập khẩu đèn huỳnh quang có chứa thuỷ ngân: Thực hiện theo phương thức 1 quy định tại Phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

Hoạt động sản xuất đèn huỳnh quang có chứa thuỷ ngân trong nước: Thực hiện theo phương thức 5 quy định tại phụ lục II của Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

2.2. Tổ chức đánh giá sự phù hợp theo pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và chất lượng sản phẩm hàng hóa.

**3.[12] Quy định về sử dụng dấu hợp quy**

Việc sử dụng dấu hợp quy phải tuân thủ theo khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

**IV. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân**

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh các loại đèn huỳnh quang có chứa thủy ngân phải bảo đảm chất lượng theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa và các quy định tại Quy chuẩn này.

2.[13] Tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh các loại đèn huỳnh quang có chứa thuỷ ngân thực hiện đăng ký bản công bố hợp quy thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng. Trường hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng chưa đáp ứng yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật hoặc không thể thực hiện do sự cố kỹ thuật, việc đăng ký bản công bố hợp quy được thực hiện theo hình thức nộp trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 14/2026/TT-BKHCN.

**V. Tổ chức thực hiện**

1. Cục Hóa chất có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy chuẩn này.

---

[12] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản III.3 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

[13] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản IV.1 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2.[14] Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm đối với chất lượng các loại đèn huỳnh quang có chứa thủy ngân trên thị trường theo QCVN này và quy định của pháp luật hiện hành.

3.[15] Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật, tài liệu, tiêu chuẩn được viện dẫn trong Quy chuẩn này có sự thay đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định tại văn bản mới./.

[14] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản V.1 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

[15] Khoản này được sửa đổi theo quy định tại khoản V.1 của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

## PHỤ LỤC[16] *(được bãi bỏ)*

**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

*Hà Nội, ngày 07 tháng 7 năm 2026*

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Trương Thanh Hoài**

[16] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại khoản VI của Sửa đổi 01:2026 QCVN 02A:2020/BCT tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.